

Số: 109/BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 12 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023
của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội tháng 5,
nhiệm vụ trọng tâm tháng 6 năm 2023 của tỉnh Quảng Ngãi**

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ, Tỉnh Quảng Ngãi triển khai thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, kiên trì mục tiêu giữ vững ổn định kinh tế, kiểm soát lạm phát, ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm an sinh xã hội; chú trọng tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2023 đã đề ra. Tiếp tục quan tâm, chú trọng triển khai các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội, bảo trợ xã hội, hỗ trợ người nghèo và đối tượng chính sách, bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em và tai nạn thương tích trẻ em, đặc biệt tai nạn đuối nước. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát để giữ ổn định mặt bằng giá thị trường, góp phần kiểm soát lạm phát. Đẩy mạnh cải cách hành chính; rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; đẩy nhanh tiến độ triển khai, thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số trong các lĩnh vực.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH THÁNG 5 NĂM 2023

1. Lĩnh vực kinh tế

a) Sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 5 năm 2023 ước tăng 1,4% so với tháng 4/2023¹ và tăng 3,4% so với tháng 5/2022.

Tính chung 5 tháng ước giảm 0,99% so với cùng kỳ². Một số sản phẩm

¹ Trong đó: Công nghiệp khai khoáng tăng 5,6%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 1,6%; công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí giảm 10,8%; công nghiệp cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 1%.

² Nguyên nhân chỉ số sản xuất công nghiệp 5 tháng giảm so với cùng kỳ là do ngành công nghiệp chế biến chế tạo chiếm tỷ trọng lớn giảm 1,39%, sản phẩm chủ lực là sắt thép giảm 34%; ngoài ra,

tăng khá so với cùng kỳ, như: Sản phẩm lọc hóa dầu tăng 3,2%; thủy sản chế biến tăng 2%; bia tăng 2,8%... Một số sản phẩm giảm như Sắt thép giảm 34%; sữa các loại giảm 30,6%; giày da giảm 23,6%; dăm gỗ giảm 42,7%; tinh bột mì giảm 31,6%.

b) Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

- Nông nghiệp:

+ *Về trồng trọt:* Nhiệm vụ trọng tâm của trồng trọt trong tháng 5 là thu hoạch xong vụ lúa Đông Xuân; diện tích lúa Đông Xuân gieo trồng ước đạt 38.119 ha, giảm 0,8% so với cùng kỳ³, năng suất lúa bình quân toàn tỉnh ước đạt 61,3 tạ/ha, tăng 1,2% so với cùng vụ năm 2022, sản lượng lúa ước đạt 233.572 tấn, tăng 0,4%. Một số cây trồng khác, như: sản lượng ngô tăng 2,1%; sản lượng lạc tăng 8%; sản lượng rau tăng 15,6%...

Ngoài ra, một số địa phương đã gieo sạ sớm vụ Hè Thu, như: Lúa 4.222 ha; ngô 632 ha; khoai lang 0,2 ha; lạc 329 ha; rau 1.886 ha; đậu 100 ha.

+ *Về chăn nuôi:* Bệnh dịch tả lợn Châu Phi và bệnh viêm da nổi cục ở trâu bò xảy ra tại một số địa phương nên chăn nuôi có xu hướng giảm; ước tính đến cuối tháng 5, đàn trâu giảm 1,2%, đàn bò giảm 1,7%, đàn lợn giảm 1,5%; riêng đàn gia cầm tăng 5,8%.

- **Lâm nghiệp:** Diện tích rừng trồng tập trung trong tháng 5 ước đạt 764 ha, tăng 18,6% so với tháng 5/2022. Ước tính 5 tháng, trồng được 7.597 ha rừng (chủ yếu là rừng keo nguyên liệu giấy), tăng 2,1% so với tháng 5/2022. Sản lượng gỗ khai thác trong tháng ước đạt 187.030 m³, giảm 1,2% so với cùng kỳ⁴. Ước tính 5 tháng, sản lượng gỗ khai thác đạt 702.708 m³, tăng 2,7% so với cùng kỳ; phát hiện 42 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, trong đó, có 2 vụ phá rừng làm nương rẫy với diện tích rừng bị phá là 0,6 ha.

- **Thủy sản:** Sản lượng thủy sản trong tháng 5 ước đạt 30.218 tấn, giảm 0,3% so với cùng kỳ⁵. Ước tính 5 tháng, sản lượng thủy sản đạt 123.747 tấn, tăng 1,3% so với cùng kỳ; trong đó: Sản lượng khai thác ước đạt 120.809 tấn, tăng 1,4%, sản lượng nuôi trồng ước đạt 2.939 tấn, giảm 0,6%.

c) Thương mại và dịch vụ

sữa giảm do doanh nghiệp điều tiết giảm kế hoạch sản xuất sữa trên địa bàn tỉnh cho phù hợp với thị trường tiêu thụ; tinh bột mì giảm do đã vào thời điểm cuối mùa vụ; dăm gỗ nguyên liệu giấy giảm do giá thu mua giảm cùng với diện tích keo đến chu kỳ khai thác không nhiều.

³ Một số diện tích lúa nằm trong quy hoạch dự án; do ảnh hưởng của mưa kéo dài và thời tiết lạnh đầu mùa nên một số diện tích bị ngập úng, bỏ trống không gieo sạ và một số diện tích được chuyển sang cây trồng khác.

⁴ Do giá gỗ keo thu mua của các công ty chế biến dăm gỗ trên thị trường thấp, cùng với diện tích keo đến chu kỳ khai thác không nhiều.

⁵ Trong đó: sản lượng khai thác tăng 0,2%; sản lượng nuôi trồng giảm 16,2%.

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 5/2023 giảm 0,02% so với tháng trước, tăng 2% so với tháng 5/2022 và tăng 0,6% so với tháng 12/2022; bình quân 5 tháng, CPI tăng 3,4% so với cùng kỳ.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trong tháng ước đạt 5.916 tỷ đồng, tăng 1,2 % so với tháng trước và tăng 10,2% so với tháng 5/2022⁶; lũy kế 5 tháng ước đạt 29.529 tỷ đồng, tăng 11,5% so với cùng kỳ.

- Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 218 triệu USD, tăng 2,1% so với tháng 4/2023, tăng 11,7% so với tháng 5/2022; lũy kế 5 tháng ước đạt 937 triệu USD, tăng 1% so với cùng kỳ.

- Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 370 triệu USD, giảm 14,5% so với tháng 3/2023, tăng 68,9% so với 5/2022; lũy kế 5 tháng ước đạt 1.589 triệu USD, tăng 3,8% so với cùng kỳ.

- Hoạt động vận tải (không kể vận tải đường sắt): Doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi ước đạt 429 tỷ đồng, tăng 2,1% so với tháng trước và tăng 12,5% so với cùng kỳ; lũy kế 5 tháng ước đạt 2.098 tỷ đồng, tăng 28,3% so với cùng kỳ, trong đó, vận tải hành khách tăng 66,2%; vận tải hàng hóa tăng 17,9%; hoạt động kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải tăng 24,3%.

d) Đầu tư công

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 của tỉnh được Thủ tướng Chính phủ giao là 6.789,4 tỷ đồng, HĐND tỉnh giao 6.949,4 tỷ đồng⁷ (bao gồm nguồn vốn bội chi ngân sách địa phương là 236,7 tỷ đồng và nguồn vốn chi đầu tư phát triển khác là 97 tỷ đồng), trong đó: Vốn ngân sách địa phương là 4.527,8 tỷ đồng⁸, vốn ngân sách Trung ương là 2.421,6 tỷ đồng⁹.

Ước đến ngày 31/5/2023, giải ngân khoảng 1.995 tỷ đồng, bằng 29,4% kế hoạch vốn Thủ tướng chính phủ giao và bằng 28,7% kế hoạch vốn HĐND tỉnh giao.

⁶ Trong tháng, tổ chức Chuỗi sự kiện văn hóa, thể thao với nhiều với nhiều hoạt động nhằm kích cầu du lịch nên nhu cầu vui chơi, giải trí của người dân và khách du lịch trên địa bàn tỉnh diễn ra sôi động đã góp phần thúc đẩy các hoạt động thương mại trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại nhằm kết nối giao thương, tìm kiếm cơ hội hợp tác, mở rộng thị trường tiêu thụ, thiết lập mối quan hệ hợp tác, đưa sản phẩm tỉnh Quảng Ngãi đến các nhà phân phối, hệ thống bán lẻ lớn trong nước nên tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng so với cùng kỳ.

⁷ Cao hơn trung ương giao 160 tỷ đồng từ nguồn thu sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước là 130 tỷ đồng và vốn số xổ kiến thiết là 30 tỷ đồng.

⁸ Bao gồm: XDCB tập trung là 1.561,1 tỷ đồng, thu SDD là 2.500 tỷ đồng, thu từ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước là 130 tỷ đồng và thu từ XSKT là 100 tỷ đồng

⁹ Bao gồm: Vốn hỗ trợ có mục tiêu theo ngành, lĩnh vực là 822,5 tỷ đồng; Đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án cao tốc, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác là 440 tỷ đồng; Vốn Chương trình phục hồi và phát triển KT-XH là 631 tỷ đồng; Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia là 497,373 tỷ đồng; Vốn nước ngoài là 30,762 tỷ đồng.

đ) Thu chi ngân sách

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh tháng 5 ước đạt 1.748 tỷ đồng, lũy kế thu ngân sách nhà nước 5 tháng đầu năm 2023 ước đạt 12.170 tỷ đồng, bằng 50,9% dự toán năm do HĐND tỉnh giao và 52% dự toán trung ương giao; trong đó, thu nội địa ước đạt 8.770 tỷ đồng (kể cả số thuế được gia hạn), bằng 56,4% dự toán do HĐND tỉnh giao và 58,1% dự toán trung ương giao, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 3.400 tỷ đồng, bằng 42% dự toán.

Tổng chi ngân sách địa phương ước đạt 5.474 tỷ đồng, tăng 32,1% so với cùng kỳ và bằng 31,2% dự toán năm.

e) Thu hút đầu tư và quản lý doanh nghiệp

- Tình hình thu hút đầu tư nước ngoài (FDI): Trong tháng không có dự án được cấp mới, lũy kế từ đầu năm đến nay có 01 dự án đầu tư nước ngoài được cấp giấy chứng nhận đầu tư, với số vốn đăng ký 31,8 triệu USD¹⁰.

- Tình hình đầu tư trong nước: Trong tháng không có dự án mới được chấp thuận chủ trương đầu tư. Lũy kế từ đầu năm đến nay, có 4 dự án được cấp mới¹¹, giảm 8 dự án so với cùng kỳ năm 2022, với tổng vốn đăng ký 3.235 tỷ đồng.

- Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Số lượng doanh nghiệp thành lập mới trong tháng là 49 doanh nghiệp¹², giảm 37,1% so với tháng 4 và giảm 37,1% so với cùng kỳ; tổng vốn đăng ký là 138 tỷ đồng, giảm 70% so với tháng trước và giảm 73,7% so với cùng kỳ. Lũy kế 5 tháng, số doanh nghiệp mới thành lập 264 doanh nghiệp¹³, giảm 21,6% so với cùng kỳ; tổng vốn đăng ký 1.687 tỷ đồng, số doanh nghiệp giải thể 45 doanh nghiệp, số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động là 305 doanh nghiệp; số hồ sơ đăng ký trực tuyến qua cổng Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia là 1.084 hồ sơ, chiếm 61,9% tổng số hồ sơ tiếp nhận và xử lý.

g) Tài nguyên môi trường

Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm xử lý dứt điểm tình trạng khai thác cát trái phép; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác cát; tăng cường công tác quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật về giao khu vực biển trên địa bàn tỉnh. Ban hành Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 27/4/2023 sửa đổi Điều 23

¹⁰ Dự án Nhà máy sản xuất vải Sedo -Dung Quất

¹¹ Gồm: (1) Nhà máy sản xuất thép dây cuộn chất lượng cao Hòa Phát Dung Quất 3.200 tỷ đồng; (2) Nhà máy bê tông An Hội 20 tỷ đồng; (3) Cửa hàng xăng dầu Sơn Ba 03 tỷ đồng; (4) Nhà máy gia công ván công nghiệp 12 tỷ đồng.

¹² 04 Công ty Cổ phần, 13 Công ty TNHH, 32 Công ty TNHH một thành viên;

¹³ 25 Công ty Cổ phần, 55 Công ty TNHH, 184 Công ty TNHH một thành viên;

Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh; Quyết định về thống nhất hệ số điều chỉnh giá đất thực hiện trong năm 2023 để xác định giá đất cụ thể tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch sử dụng đất được duyệt.

Tiếp nhận, giải quyết 33 hồ sơ thu hồi, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để xây dựng công trình; phê duyệt cấp giấy chứng nhận là 05 GCN/05 tổ chức/05 hồ sơ với tổng diện tích 2,5 ha; 02 hợp đồng thuê đất của 02 tổ chức với diện tích 0,7 ha; 02 phụ lục hợp đồng thuê đất của 02 tổ chức. Tổ chức kiểm tra, thẩm định chất lượng các phương án kỹ thuật; bản đồ địa hình; bản đồ địa chính khu đất các công trình đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính khu đất, phục vụ công tác kiểm kê, lập phương án bồi thường, thu hồi đất, giao đất 38 hồ sơ; trong đó, đã giải quyết 27 hồ sơ đảm bảo thời gian; 11 hồ sơ đo đạc bản đồ đang trong thời gian thực hiện.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) Giáo dục và Đào tạo

Tổ chức kỳ thi học kỳ II cho các cấp học và tổng kết năm học 2022-2023; kỳ thi giáo viên tiểu học dạy giỏi cấp tỉnh và công nhận 147 giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm học 2022- 2023; Hội thi “Bé khéo tay, bé nhanh trí mầm non” cấp tỉnh năm học 2022-2023; phát động, tham gia cuộc thi vẽ tranh Nha học đường; thực hiện công tác tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng giáo dục mầm non năm 2023. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 và kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2023; đề nghị công nhận và cấp bằng công nhận đạt chuẩn quốc gia cho Trường THCS Thị trấn Trà Xuân và Trường THPT chuyên Lê Khiết; ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình “Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn giai đoạn 2023-2030” trên địa bàn tỉnh.

b) Y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Tiếp tục triển khai Đề án Thiết lập Hồ sơ sức khỏe điện tử đến từng người dân; triển khai sâu rộng: Tư vấn, khám, chữa bệnh từ xa sử dụng phần mềm “Bác sĩ cho mọi nhà”; phối hợp triển khai thanh toán viện phí không dùng tiền mặt tại các cơ sở y tế. Các hoạt động phòng, chống lao tiếp tục được duy trì; tình hình sốt rét ổn định¹⁴; số người mắc sốt xuất huyết là 96 ca, không có tử vong; duy trì công tác phát hiện và quản lý người bệnh tâm thần tại các tuyến. Tiếp tục duy trì các hoạt động tư vấn, tuyên truyền về phòng chống bệnh Đái tháo đường và quản lý, điều trị bệnh nhân theo đúng quy

¹⁴ Tổng số BN sốt rét trong tháng: 0 ca, số lượt người được cấp thuốc điều trị dự phòng: 0. Tổng số lam và test nhanh xét nghiệm ký sinh trùng sốt rét 2.645 mẫu.

định; công tác khám phát hiện bệnh nhân phong mới, quản lý bệnh nhân phong và chăm sóc người tàn tật được tăng cường tại các tuyến; công tác tiêm chủng mở rộng được duy trì thực hiện tại 100% xã, phường, thị trấn, đảm bảo chất lượng, không có tai biến sau tiêm chủng; tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm do sử dụng thực phẩm chứa chất ma túy, tiền ma túy; kiểm tra định kỳ tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể; triển khai tổ chức vận động hiến máu tình nguyện, được 1.642 đơn vị máu¹⁵.

c) Lao động, Thương binh và Xã hội

Chấp thuận 05 doanh nghiệp được sử dụng người lao động nước ngoài. Tiếp nhận và xử lý 52 hồ sơ giấy phép lao động nước ngoài; ban hành Kế hoạch số 93/KH-UBND về đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh. Tổ chức các lớp tập huấn về Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội và Chương trình trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, trẻ tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng năm 2023. Tổ chức thăm hỏi, động viên trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân tháng hành động vì trẻ em năm 2023. Công tác lao động, việc làm, thực hiện chính sách xã hội; công tác Trẻ em, Bình đẳng giới và Phòng chống tệ nạn xã hội; bảo trợ xã hội và Giảm nghèo được thực hiện đầy đủ, kịp thời.

d) Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Các hoạt động văn hóa, văn nghệ: Thực hiện 13 buổi biểu diễn văn nghệ tuyên truyền về chủ đề “Chung tay bảo vệ rừng năm 2023”; tổ chức Triển lãm - Hội thi - Hội chợ sinh vật cảnh tỉnh Quảng Ngãi mở rộng năm 2023; Cuộc thi Đại sứ Văn hóa đọc tỉnh Quảng Ngãi năm 2023; Hội thi Tuyên truyền giới thiệu sách tỉnh Quảng Ngãi năm 2022 và các hoạt động hưởng ứng Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam tỉnh Quảng Ngãi; trưng bày tư liệu, hiện vật, hình ảnh với Chủ đề “Lý Sơn - Di sản văn hóa biển, đảo” năm 2023. Tham gia Liên hoan Nghệ thuật quần chúng toàn quốc năm 2023 với chủ đề “Ca khúc cách mạng”; tổ chức triển lãm ảnh nghệ thuật với chủ đề “Đất và Người miền Án Trà”; tổ chức Lễ Khao lề thế lính Hoàng Sa.

Trong tháng 5/2023, Bảo tàng Tổng hợp tỉnh, Khu Chứng tích Sơn Mỹ và các Bảo tàng chuyên đề đã đón tiếp và phục vụ gần 16.000 lượt khách đến tham quan, học tập, nghiên cứu.

- Các hoạt động thể dục, thể thao: Tổ chức thành công Giải Marathon tỉnh Quảng Ngãi, Cup BSR năm 2023 với sự tham gia của hơn 2000 vận động viên; Giải Bóng chuyền nữ bãi biển tỉnh Quảng Ngãi mở rộng năm 2023 tại huyện đảo Lý Sơn; giải vô địch - vô địch trẻ Vovinam tỉnh Quảng

¹⁵ Cộng dồn từ đầu năm được 4.182 đơn vị.

Ngãi năm 2023; tổ chức Giải Dù lượn hạ cánh chính xác Việt Nam mở rộng năm 2023; giải Việt dã “Cung đường đảo Lý Sơn”. Tham gia các giải thể thao toàn quốc đạt 19 huy chương¹⁶.

- Lĩnh vực du lịch: Tổng lượt khách ước đạt 231.000 lượt người, tăng gấp 2,9 lần so với tháng 4 và tăng gấp 3,7 lần so với cùng kỳ năm trước; lũy kế 5 tháng ước đạt 481.000 lượt người, tăng gấp 2,1 lần so với cùng kỳ. Doanh thu tháng 5 ước đạt 191 tỷ đồng, tăng gấp 3 lần so với tháng 4 và tăng gấp 3,9 lần so với cùng kỳ năm trước; lũy kế 5 tháng doanh thu ước đạt 419 tỷ đồng.

d) Thông tin, truyền thông và Phát thanh truyền hình

Tập trung tuyên truyền, phản ánh các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh quan trọng diễn ra trên địa bàn tỉnh. Tổ chức Hội nghị tập huấn bồi dưỡng kiến thức tuyên truyền về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2023 cho lãnh đạo và phóng viên, biên tập viên trực tiếp làm nhiệm vụ tuyên truyền về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; Lãnh đạo, công chức, viên chức phụ trách thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh. Truyền thông tuyên truyền, hưởng ứng Giải báo chí về xây dựng Đảng (Giải Búa liềm vàng) tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I - năm 2023. Tổ chức Đoàn công tác học tập kinh nghiệm về triển khai công tác chuyển đổi số tại các tỉnh, thành phố. Thường xuyên đôn đốc, thúc đẩy công tác chuyển đổi số đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ đầu tư trang, thiết bị công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số và triển khai các nền tảng số.

g) Khoa học và Công nghệ

Chỉ đạo theo dõi, quản lý 34 nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp, gồm: 09 nhiệm vụ cấp nhà nước; 24 nhiệm vụ cấp tỉnh; 01 nhiệm vụ cấp cơ sở. Tổ chức kiểm tra tiến độ thực hiện của đề tài khoa học và công nghệ; tổng hợp đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh bắt đầu thực hiện năm 2024. Thẩm định công nghệ, thiết bị cho 03 dự án đầu tư trên địa bàn; hướng dẫn 03 doanh nghiệp thực hiện các thủ tục về sở hữu công nghiệp; tổ chức Chương trình tọa đàm Tuyên dương phụ nữ sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi năm 2023; ban hành Kế hoạch Tuyên truyền hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho cấp ủy, chính quyền, đoàn thể; Kế hoạch tổ chức Khóa đào tạo về mã số, mã vạch và truy xuất nguồn gốc. Triển khai Kiểm tra nhà nước về đo lường phương tiện đo nhóm 2 (Cân ô tô) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Khảo sát chất lượng sản phẩm, hàng hóa đối với thực phẩm lưu thông trên thị trường.

¹⁶ Giải Vô địch Bóng bàn, Cờ vua Người khuyết tật; giải Điền kinh và Bơi Người khuyết tật tại thành phố Hồ Chí Minh; giải Vô địch Boxing các đội mạnh toàn quốc; giải Vô địch các đội mạnh Vovinam toàn quốc.

3. Lĩnh vực nội chính, đối ngoại và quốc phòng an ninh

a) Công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo

Tiếp tục thực hiện 08 cuộc thanh tra, kiểm tra kỳ trước chuyển sang, đã ban hành kết luận 1 cuộc thanh tra, phát hiện sai phạm với tổng số tiền 11.999 triệu đồng, đã kiến nghị thu hồi nộp ngân sách Nhà nước 1.482 triệu đồng, xử lý khác 10.516 triệu đồng cùng nhiều biện pháp khắc phục, chấn chỉnh khác. Các cơ quan hành chính và lãnh đạo tiếp 21 lượt/ 34 người/ 21 vụ việc¹⁷; có 02 Đoàn đông người phát sinh đến Trụ sở Tiếp công dân tỉnh; tiếp nhận 92 đơn, trong đó có 50 đơn đủ điều kiện xử lý¹⁸. Tổ chức Hội nghị tập huấn Bộ chỉ số đánh giá công tác phòng chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2022 và thành lập Tổ công tác đánh giá công tác phòng chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2022.

b) Công tác Tư pháp

Thực hiện thẩm định 09 lượt văn bản quy phạm; kiểm tra 03 văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền 05 văn bản quy phạm sau khi ban hành. Kịp thời triển khai, hướng dẫn, thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và nhiệm vụ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tổ chức Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu pháp luật về phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; tổ chức 02 lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho đối tượng đặc thù. Tiếp nhận và chuyển xác minh 812 trường hợp yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp, trong đó có 715 hồ sơ trực tuyến, đạt tỷ lệ 99,1%; cấp phiếu lý lịch tư pháp cho công dân với 862 trường hợp; lập 85 bản lý lịch tư pháp.

c) Công tác Nội vụ

Phê duyệt Đề án và phê duyệt bổ sung Đề án tinh giản biên chế năm 2023 cho 03 cơ quan, địa phương; tổ chức mở 13 lớp bồi dưỡng theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng. Tiếp tục xây dựng Đề án "Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi" giai đoạn 2023-2030. Phê duyệt Danh mục ngành nghề cần thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ ở các lĩnh vực tinh cần ưu tiên thu hút đến năm 2025. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức Hội nghị chuyên đề (phiên họp thứ tư) của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ về cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ số, Chính quyền số và công bố Chỉ số CCHC của các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương - PAR

¹⁷ Trụ sở Tiếp công dân của tỉnh tiếp 21 lượt/34 người/21 vụ việc; không có công dân đến Trụ sở Thanh tra tỉnh

¹⁸ Gồm: 14 đơn khiếu nại, 02 đơn tố cáo, 34 đơn kiến nghị, phản ánh

INDEX 2022 và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước - SIPAS 2022. Công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; công tác thi đua, khen thưởng được thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

d) Công tác Ngoại vụ

Hướng dẫn, quản lý 05 đoàn với 15 người nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh, tính chung trong 5 tháng đầu năm là 28 đoàn - 114 lượt người nước ngoài. Các hoạt động đối ngoại, xúc tiến nước ngoài được tổ chức sôi nổi, bằng nhiều hình thức. Phối hợp với các cơ quan chức năng bảo hộ, hỗ trợ công dân của tỉnh tại nước ngoài và công dân người nước ngoài tại tỉnh. Toàn tỉnh không có tàu cá bị nước ngoài bắt giữ và ngăn cản, tấn công, lấy tài sản, hải sản.

đ) Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

Quốc phòng, an ninh được tăng cường; trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Tăng cường phòng, chống tội phạm giết người trên địa bàn tỉnh; thực hiện công tác làm sạch dữ liệu và triển khai Đề án 06; triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trong công an nhân dân năm 2023; triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về an toàn thông tin mạng; phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “Tín dụng đen”. Trong tháng 5/2023, toàn tỉnh đã xảy ra 24 vụ tai nạn giao thông, làm chết 02 người, bị thương 31 người, thiệt hại tài sản khoảng 75 triệu đồng.

Tóm lại: Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2023 đạt được một số kết quả sau: Chỉ số sản xuất công nghiệp, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng, kim ngạch xuất khẩu đều tăng so với tháng trước và tăng so với cùng kỳ năm 2022; tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh đạt khá; sản xuất nông nghiệp ổn định, năng suất lúa và các loại cây trồng tăng; các hoạt động văn hóa, thể thao được tổ chức sôi nổi, nhu cầu vui chơi, giải trí của người dân tăng cao; tổ chức thực hiện tốt Chương trình công tác của Chính phủ, Tỉnh ủy, Chương trình công tác trọng tâm của UBND tỉnh và các nhiệm vụ phát sinh được cấp có thẩm quyền giao; công tác cải cách hành chính và nâng cao các Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) được thực hiện tốt trong 05 tháng đầu năm 2023; những vướng mắc của các doanh nghiệp kéo dài trong nhiều năm qua, trong 05 tháng đầu năm 2023 đã tập trung giải quyết kịp thời cho một số dự án đầu tư bất động sản, các dự án đầu tư ngoài ngân sách, các dự án đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp và các dự án liên quan đến thủy điện trên địa bàn tỉnh; công tác an sinh, phúc lợi xã hội

được các cấp, các ngành thực hiện kịp thời, hiệu quả; quốc phòng, an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số hạn chế, khó khăn: Số lượng doanh nghiệp thành lập mới giảm; giá cả nguyên vật liệu, lãi suất ngân hàng tăng cao cùng với chính sách siết chặt tín dụng nên hạn chế trong hoạt động sản xuất và xuất khẩu; thu tiền sử dụng đất đạt thấp; tỷ lệ giải ngân của Tỉnh còn thấp, chưa đạt theo tiến độ giải ngân tại Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 17/02/2023 của UBND tỉnh; thời gian qua, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành rất nhiều văn bản, công điện nhưng các sở, ban ngành mới tham mưu UBND tỉnh thành lập các Tổ kiểm tra, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, chưa thật sự chủ động trong việc đề xuất triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; tinh thần co cụm, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm giữa các sở, ban ngành, địa phương vẫn còn xảy ra; công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên khoáng sản chưa tốt, dẫn đến thị trường vật liệu xây dựng khan hiếm, đặc biệt là cát phục vụ cho xây dựng trong những tháng đầu năm không đáp ứng được nhu cầu của xã hội, giá cát tăng cao gây khó khăn cho người dân và các công trình đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh; đa số các địa phương thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng chậm, kéo dài qua nhiều năm nhưng chưa thật sự quyết liệt trong công tác chỉ đạo tập trung giải quyết để bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư tổ chức thi công dự án; trong thời gian vừa qua, tuy có tập trung giải quyết các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư nhưng cũng có những nội dung giải quyết không kịp thời, không rõ ràng gây khó khăn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TRONG THÁNG 6 NĂM 2023

Để hoàn thành nhiệm vụ công tác tháng 6/2023, các cấp, các ngành, các địa phương trong tỉnh cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Bám sát, triển khai kịp thời các chỉ đạo điều hành của Chính phủ tại Nghị quyết 01/NQ-CP; tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư công, xây dựng hạ tầng và xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh và Nghị quyết của Chính phủ tại phiên họp thường kỳ tháng 5 năm 2023.

2. Khẩn trương hoàn thành ngay các nội dung trình HĐND tỉnh Khóa XIII tại kỳ họp giữa năm 2023 (dự kiến họp từ ngày 20-21/7/2023); **trình UBND tỉnh trước ngày 22/6/2023** theo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 2574/UBND-KTTH ngày 07/6/2023, đảm bảo chất lượng.

3. Tập trung thực hiện quyết liệt, hiệu quả các giải pháp nhằm thu ngân sách nhà nước theo tinh thần Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 01/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh, đặc biệt là đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác đấu giá

quyền sử dụng đất đối với các dự án thu tiền sử dụng đất và các cơ sở nhà, đất công sản dôi dư năm 2023 theo đúng kế hoạch của UBND tỉnh đã đề ra.

4. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 theo đúng tiến độ tại Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 17/02/2023 của UBND tỉnh; đặc biệt là vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh.

5. Khẩn trương tham mưu UBND tỉnh trình Ban cán sự đảng UBND tỉnh về Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Khóa XX, nhiệm kỳ 2020-2025 để báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, đảm bảo chu đáo, chất lượng theo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 2346/UBND-KTTH ngày 25/5/2023.

6. Khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được HĐND tỉnh Khóa XIII thông qua tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 22/5/2023, để gửi Hội đồng thẩm định quy hoạch tỉnh (Cơ quan Thường trực - Bộ Kế hoạch và Đầu tư) rà soát, cho ý kiến, đóng dấu xác nhận kết thúc thẩm định; trên cơ sở hồ sơ Quy hoạch tỉnh đã đóng dấu xác nhận kết thúc thẩm định, hoàn thiện tham mưu UBND trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong tháng 7 năm 2023.

7. Khẩn trương, tập trung thực hiện quyết liệt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông, đoạn qua địa bàn tỉnh, đảm bảo bàn giao 100% mặt bằng trước ngày 30/6/2023 theo đúng chỉ đạo của Chính phủ.

8. Yêu cầu UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo thực hiện, phối hợp với các Ban Quản lý dự án của tỉnh thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án đã được giao vốn năm 2023. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố phải tập trung chỉ đạo, đôn đốc và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh.

9. Theo dõi, hướng dẫn gieo sạ lúa vụ Hè Thu 2023 và công tác phòng, chống bệnh virus khảm lá sắn; thực hiện quyết liệt các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng; chủ động, tích cực theo dõi diễn biến thời tiết, tình hình nguồn nước để triển khai kịp thời, hiệu quả phương án phòng, chống hạn và xâm nhập mặn. Tiếp tục thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định.

10. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý đất đai, hoạt động khai thác, vận chuyển khoáng sản trên địa bàn tỉnh, đồng thời, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật. Triển khai việc lập, thẩm định,

phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025 cấp tỉnh và lập, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030.

11. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2023; tăng cường các biện pháp, kỹ năng về phòng, chống xâm hại, bạo lực trẻ em; phòng, chống tai nạn đuối nước ở trẻ em.

12. Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, tăng cường thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2023; tiếp tục xây dựng quy hoạch, phân bổ dải địa chỉ IPv6 cho mạng máy tính các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác tuyên truyền đổi mới nhận thức về phát triển doanh nghiệp công nghệ số, ứng dụng sản phẩm công nghệ số trong quản lý nhà nước, trong phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh.

13. Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm; đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy, nổ./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Bộ Tư lệnh Quân Khu V;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.N/cứu, TT PV-KSTTHC tỉnh, CBTH;
- Lưu: VT, KTTHphap223.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Phiên

PHỤ LỤC 1

MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ CHỦ YẾU THÁNG 5 NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo số 109/BC-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Ước TH tháng 5/2023	Lũy kế 5 tháng đầu năm 2023	% TH lũy kế so với cùng kỳ 2022	% TH lũy kế so với KH năm 2023
1. Nông nghiệp						
- Tổng diện tích lúa Đông Xuân	Ha	37.767		38.119	99,2	100,9
2. Ngư nghiệp						
- Sản lượng thủy sản đánh bắt	Tấn	265.000	29.439	120.809	101,4	45,6
3. Công nghiệp						
* Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp	Tỷ đồng	90,0	152,8		99,0	
* Một số sản phẩm chủ yếu:						
- Thủy sản chế biến	Tấn	12.000	945	4.679	102,0	39,0
- Bánh kẹo các loại	Tấn	13.000	887	4.435	93,7	34,1
- Sữa các loại trên địa bàn tỉnh	1.000 lít	90.000	4.400	19.555	69,4	21,7
- Bia các loại	1.000 lít	250.000	21.868	89.730	102,8	35,9
- Nước khoáng	1.000 lít	125.000	9.650	43.099	102,1	34,5
- Sản phẩm lọc dầu	Tấn	6.100	579	2.951	103,5	48,4
- Phân hóa học	Tấn	31.000	3.017	12.382	102,7	39,9
- Gạch nung các loại	1.000 viên	460.000	35.500	148.220	89,2	32,2
- Đá xây dựng các loại	1.000 m ³	1.500	156	618	104,6	41,2
- Tinh bột mỳ trên địa bàn tỉnh	Tấn	55.000	0	16.775	68,4	30,5
- Sản phẩm may mặc	1.000 chiếc	16.000	1.493	6.452	130,4	40,3
- Điện sản xuất	Triệu kw/h	2.100	103	818	108,9	38,9
- Điện thương phẩm	Triệu kw/h	2.100	182	844	95,1	40,2
- Nước máy thương phẩm	1.000 m ³	18.000	1.425	6.678	100,7	37,1
- Dăm gỗ nguyên liệu giấy	Tấn	1.200.000	30.515	169.816	57,3	14,2
- Cuộn cảm	1.000 cái	140.000	7.550	33.989	59,6	24,3
- Giày da các loại	1.000 đôi	16.000	1.328	5.291	76,4	33,1
- Sợi bông	Tấn	50.000	4.465	17.077	87,5	34,2
- Thép xây dựng	1.000 tấn	2.500	503	1.613	65,9	64,5
4. Thương mại						
- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ	Tỷ đồng	70.200	5.916	29.259	111,5	41,7
- Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	2.100	218,1	937	101,0	44,6
* Mặt hàng XK chủ yếu						
+ Thủy sản	"	20	2,7	11,7	100,6	58,5
+ Tinh bột mỳ	"	96	11,9	77,1	115,4	80,3
+ Đồ gỗ	"	4	0,4	2,5	88,3	62,1
+ Dăm gỗ nguyên liệu giấy	"	155	11,2	54,6	70,6	35,2
+ May mặc	"	25	9,9	42,3	106,4	169,4
+ Hàng thực phẩm chế biến	"	10	0,4	1,8	81,1	19,3

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Ước TH tháng 5/2023	Lũy kế 5 tháng đầu năm 2023	% TH lũy kế so với cùng kỳ 2022	% TH lũy kế so với KH năm 2023
+ Sản phẩm cơ khí	"	100	13,9	74,3	150,1	74,3
+ Dầu FO	"	57	6,2	31,4	59,5	55,6
+ Sợi, sợi dệt các loại, vải	"	150	10,0	56,5	81,3	37,6
+ Giày da các loại	"	118	16,9	78,8	102,5	66,8
+ Thép	"	200	90,6	306,0	98,1	153,0
+ Hàng hoá khác (cuộn cảm, thiết bị, hệ thống điều phối khí xả, bọc đệm ghế, đệm lò xo, bộ phận của ghế, bộ dây điện, bộ dây nguồn, nệm mút)	"	61	44,0	199,8	120,1	330,2
- Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	3.320	370,6	1.588,6	91,3	47,8
* <i>Mặt hàng NK chủ yếu</i>						
+ Máy móc, phụ tùng thay thế	"	124	14,1	48,8	93,0	39,4
+ Sắt thép	"	1.500	172,9	761,1	106,5	50,7
+ Dầu thô	"	1.200	145,3	570,8	110,3	47,6
+ Vải và nguyên phụ liệu may mặc	"	320	28,2	134,4	89,3	42,0
+ Bông các loại	"	140	6,8	46,8	60,9	33,4
+ Nguyên liệu, hương liệu, vật liệu sản xuất bia, sữa, bánh kẹo	"	4	0,9	15,4	1.034,4	384,6
+ Khác	"	32	2,4	11,3	67,4	35,2
5. Thu - Chi ngân sách						
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	23.886	1.748	12.170	85,0	51,0
<i>Trong đó:</i> - Thu nội địa	"	15.550	1.050	8.770	99,5	56,4
+ <i>Trg đó: Thu từ NM lọc dầu</i>	"	6.785	451	4.092	72,5	76,7
- Thu hoạt động XNK	"	8.100	650	3.400	61,8	42,0
- Tổng chi ngân sách địa phương	"	17.532	2.134	5.474	132,1	31,2